

79/2024 – VIỆT NAM – VÙNG NƯỚC CẢNG BIỂN TỈNH BÌNH ĐỊNH – VÙNG TÀU – LUỒNG VÙNG TÀU – THỊ VẢI – Độ sâu
 Nguồn: Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam, thông báo số 150/TBHH-TCTBĐATHHMN

Hải đồ ảnh hưởng – VN4TV001 (Phiên bản 3, cập nhật Ngày 04 tháng 7 năm 2024)

Chèn	Độ sâu	18 ₈	10°13'45.67"N	107°04'07.02"E
		25 ₅	10°13'43.66"N	107°06'06.01"E
		23 ₅	10°13'43.89"N	107°05'28.22"E
		22	10°13'43.94"N	107°05'01.94"E
		20 ₆	10°13'43.92"N	107°04'40.58"E
		24 ₅	10°13'48.72"N	107°05'46.54"E
		22 ₅	10°13'51.93"N	107°05'14.31"E
		21	10°13'53.67"N	107°04'47.25"E
Xoá	Độ sâu	25 ₅	10°13'40.72"N	107°06'08.36"E
		24	10°13'39.94"N	107°05'35.91"E
		21 ₅	10°13'40.43"N	107°05'03.44"E

Hải đồ ảnh hưởng – VN3GR001, VN300025 (Phiên bản 3, cập nhật Ngày 04 tháng 7 năm 2024)

Chèn	Độ sâu	20 ₆	10°13'43.92"N	107°04'40.58"E
		23 ₅	10°13'43.89"N	107°05'28.22"E
		25 ₅	10°13'43.66"N	107°06'06.01"E
		17 ₉	10°13'39.81"N	107°03'58.76"E
Xoá	Độ sâu	21 ₅	10°13'40.43"N	107°05'03.44"E
		24	10°13'39.94"N	107°05'35.91"E
		25 ₅	10°13'40.72"N	107°06'08.36"E
		18 ₈	10°13'45.67"N	107°04'07.02"E

(Tất cả các vị trí được tham chiếu theo Hệ tọa độ WGS 84)

79/2024 – VIET NAM – BA RIA – VUNG TAU SEA PORT WATER – VUNG TAU – THI VAI CHANNEL – Depths
 Source: Southern Viet Nam Maritime Safety Notice No.150/TBHH-TCTBĐATHHMN

Chart affected – VN4TV001 (Edition No. 3, updated on July 4th, 2024)

Insert	Depth	18 ₈	10°13'45.67"N	107°04'07.02"E
		25 ₅	10°13'43.66"N	107°06'06.01"E
		23 ₅	10°13'43.89"N	107°05'28.22"E
		22	10°13'43.94"N	107°05'01.94"E
		20 ₆	10°13'43.92"N	107°04'40.58"E
		24 ₅	10°13'48.72"N	107°05'46.54"E
		22 ₅	10°13'51.93"N	107°05'14.31"E
		21	10°13'53.67"N	107°04'47.25"E
Delete	Depth	25 ₅	10°13'40.72"N	107°06'08.36"E
		24	10°13'39.94"N	107°05'35.91"E
		21 ₅	10°13'40.43"N	107°05'03.44"E

Chart affected – VN3GR001, VN300025 (Edition No. 3, updated on July 4th, 2024)

Insert	Depth	20 ₆	10°13'43.92"N	107°04'40.58"E
		23 ₅	10°13'43.89"N	107°05'28.22"E
		25 ₅	10°13'43.66"N	107°06'06.01"E
		17 ₉	10°13'39.81"N	107°03'58.76"E
Delete	Depth	21 ₅	10°13'40.43"N	107°05'03.44"E
		24	10°13'39.94"N	107°05'35.91"E
		25 ₅	10°13'40.72"N	107°06'08.36"E
		18 ₈	10°13'45.67"N	107°04'07.02"E

(All positions are affected to WGS 84 Datum)
